Mới

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
ĐIỆN TỬ ĐIỆN - LẠNH HÀ NỘI

Số: 305/QĐ-CĐĐTĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển hệ Trung cấp, Cao đẳng, Cao đẳng liên thông kỳ tuyển sinh năm 2023 (Đợt 3)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5194/QĐ-BGD&ĐT ngày 19/09/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội trên cơ sở Trường Trung học Điện tử - Điện lạnh Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 07 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ Trung cấp, Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 149A/QĐ-CĐĐTĐL ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Điện tử - Điện lạnh Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh trình độ Trung cấp, Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 03 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 28/11/2023;

Xét đề nghị của Ủy viên thường trực Hội đồng tuyển sinh Nhà trường năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 140 thí sinh trúng tuyển hệ Trung cấp, Cao đẳng, Cao đẳng liên thông trong kỳ tuyển sinh năm 2023, gồm:

- **Hệ Trung cấp: 08 thí sinh**

+ Nghề Công nghệ thông tin (5480201)	: 03 thí sinh
+ Nghề Thiết kế đồ họa (5210408)	: 02 thí sinh
+ Nghề Thiết kế trang web (5480214)	: 01 thí sinh
+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí (5520205)	: 02 thí sinh

- **Hệ Cao đẳng: 112 thí sinh**

+ Nghề Công nghệ thông tin (6480201)	: 20 thí sinh
+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh & điều hòa không khí (6520205)	: 29 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí (6510201)	: 08 thí sinh
+ Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (6510303)	: 28 thí sinh

Scanned with CamScanner

+ Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (6510304) : 01 thí sinh
+ Nghề Điện công nghiệp (6520227) : 18 thí sinh
+ Nghề Tự động hóa công nghiệp (6520264) : 08 thí sinh

- **Hệ Cao đẳng liên thông: 20 thí sinh**

+ Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử : 07 thí sinh
+ Nghề Điện công nghiệp : 10 thí sinh
+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí : 03 thí sinh

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Các thí sinh có tên tại Điều 1 có trách nhiệm đến trường để làm thủ tục nhập học theo quy định.

Điều 3. Các ông (bà) phụ trách các Phòng, Khoa, Trung tâm trong trường và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN TỬ - ĐIỆN LẠNH HÀ NỘI

TS. Trần Xuân Ngọc

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN

HỆ CAO ĐẲNG NĂM 2023 (Đợt 3)

(Kèm theo Quyết định số 305/QĐ-CĐĐTĐL ngày 29 tháng 11 năm 2023)

1. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Đinh Văn Phương	18/09/2005	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử

2. Nghề Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Phan Hoàng Anh Vũ	19/05/2004	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
2	Nguyễn Lan Anh	19/08/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
3	Nguyễn Tuấn Anh	06/03/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
4	Đỗ Tuấn Anh	30/05/2003	Đà Bắc - Hòa Bình	Công nghệ thông tin
5	Hứa Tuấn Dũng	17/10/2005	Đan Phượng - Hà Nội	Công nghệ thông tin
6	Nguyễn Xuân Dũng	13/11/2003	Khoái Châu - Hưng Yên	Công nghệ thông tin
7	Đinh Nguyễn Duy Minh	13/05/2005	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ thông tin
8	Thái Quang Định	12/01/2005	Hai Bà Trưng - Hà Nội	Công nghệ thông tin
9	Trần Minh Đức	28/02/2005	Hoàng Mai - Hà Nội	Công nghệ thông tin
10	Nguyễn Trung Hà	13/07/2005	Đông Sơn - Thanh Hóa	Công nghệ thông tin
11	Nguyễn Trung Hiếu	19/03/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
12	Trần Ngọc Hưng	18/09/2005	TP Điện Biên Phủ - Điện Biên	Công nghệ thông tin
13	Đặng Thái Long	14/5/2005	Cẩm Thủy - Thanh Hóa	Công nghệ thông tin
14	Đậu Anh Nguyên	24/09/2004	Ba Đình - Hà Nội	Công nghệ thông tin
15	Nguyễn Đình Phú Quốc [1]	26/10/2005	Lộc Hà - Hà Tĩnh	Công nghệ thông tin
16	Nguyễn Huyền Trang	12/12/2005	Đông Anh - Hà Nội	Công nghệ thông tin
17	Trần Đình Trọng Nghĩa	22/07/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin
18	Lê Trung Tuấn	14/12/2002	Như Xuân - Thanh Hóa	Công nghệ thông tin
19	Hoàng Lâm	05/11/2005	Đống Đa - Hà Nội	Công nghệ thông tin
20	Nguyễn Quốc Quân	13/10/2005	Ứng Hòa - Hà Nội	Công nghệ thông tin

3. Nghề Điện công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Hoàng Dương	02/03/2005	Sóc Sơn - Hà Nội	Điện công nghiệp
2	Nguyễn Văn Đạt	26/06/2005	Sóc Sơn - Hà Nội	Điện công nghiệp
3	Chúc văn Đoàn	22/12/2005	Na Hang - Tuyên Quang	Điện công nghiệp
4	Nguyễn Minh Đức	01/05/1996	Thường Tín - Hà Nội	Điện công nghiệp
5	Trần Duy Hiệp	12/06/2005	Sóc Sơn - Hà Nội	Điện công nghiệp
6	Trần Minh Hiếu	26/07/2004	Chí Linh - Hải Dương	Điện công nghiệp

Scanned with CamScanner

7	Nguyễn Huy Hoàn	13/06/2005	Ân Thi - Hưng Yên	Điện công nghiệp
8	Nguyễn Đăng Hùng	02/10/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Điện công nghiệp
9	Nguyễn Đức Hùng	14/11/2005	TX. Thái Hòa - Nghệ An	Điện công nghiệp
10	Phùng Kim Huy	12/01/2005	Ba Vì - Hà Nội	Điện công nghiệp
11	Nguyễn Đức Huy	14/11/2005	Thị xã Thái Hòa - Nghệ An	Điện công nghiệp
12	Nguyễn Đình Huynh	27/06/2001	TP. Hưng Yên - Hưng Yên	Điện công nghiệp
13	Phạm Gia Khánh [2]	03/10/2005	TP. Chí Linh - Hải Dương	Điện công nghiệp
14	Nguyễn Văn Long	26/01/2001	Yên Dũng - Bắc Giang	Điện công nghiệp
15	Nguyễn Xuân Mỹ	16/01/2005	Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Điện công nghiệp
16	Dương Văn Phong	28/02/2005	Ba vì - Hà nội	Điện công nghiệp
17	Nguyễn Minh Quân	03/05/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Điện công nghiệp
18	Cấn Đức Thuận	31/08/2005	Thạch Thất - Hà Nội	Điện công nghiệp

4. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Trần Xuân Diệu	18/10/2003	Kiến Xương - Thái Bình	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
2	Đỗ Thanh Duy	29/07/2005	Ba Vì - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
3	Phạm Văn Duy	02/09/2004	Phúc Thọ - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
4	Trần Quảng Đại	23/06/2005	Đầm Hà - Quảng Ninh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Nguyễn Văn Đạt	19/05/1999	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
6	Vũ Trường Giang	17/02/2005	Cẩm Phả - Quảng Ninh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
7	Vũ Quang Hà	01/09/2005	Lạng Giang -Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
8	Dương Minh Hiếu	10/04/2005	Lạng Giang - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
9	Trần Ngọc Hoàn	02/03/2005	Nho Quan - Ninh Bình	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
10	Khuất Huy Hoàng	25/09/2005	Phúc Thọ - Hà Tây	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
11	Nguyễn Hữu Huy	27/08/2003	Ứng Hòa - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
12	Phạm Gia Nam Khánh	11/07/2003	Khoái Châu - Hưng Yên	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
13	Tôn Thất Khánh	18/07/2001	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
14	Giáp Văn Kiên	23/07/2005	Lục Ngạn - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
15	Bùi Đình Mạnh	01/01/2005	Đan Phượng - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
16	Đỗ Long Nhật	10/02/2003	Hải Hậu - Nam Định	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
17	Nguyễn Mậu Phi	26/01/2004	Tam Đường - Lai Châu	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
18	Trần Minh Quân	16/03/2005	Đan Phượng - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
19	Dương Hải Quốc	22/03/2004	Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
20	Vũ Tiến Tài	10/09/2005	Thanh Xuân - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
21	Khương Đình Tiến	09/08/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
22	Bùi Hữu Tiến	23/08/1989	Tứ Kỳ - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Scanned with CamScanner

23	Bùi Đức Trọng	06/08/2005	Yên Mô - Ninh Bình	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
24	Bùi Anh Tuấn	12/08/2005	Yên Thủy - Hòa Bình	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
25	Nguyễn Đình Tứ	23/12/1990	Long Biên - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
26	Bùi Văn Vang	07/03/2005	Thanh Miện - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
27	Nguyễn Văn Vũ	10/08/2005	Mê Linh - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
28	Dương Văn Đức	16/11/2004	Yên Dũng - Bắc Giang	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

5. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Hồng Anh	30/03/2002	Thái Thụy - Thái Bình	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
2	Nguyễn Mạnh Dũng	06/08/2005	TP. Chí Linh - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
3	Nguyễn Anh Đức	23/10/2005	Quế Võ - Bắc Ninh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
4	Nguyễn Huy Hòa	13/11/2005	Cẩm Khê - Phú Thọ	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
5	Đặng Cao Khánh	17/01/2005	Thạch Thất - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
6	Trần Thế Loan	26/02/2005	Hậu Lộc - Thanh Hóa	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
7	Nguyễn Văn Sơn	31/10/2005	Gia Lộc - Hải Dương	Công nghệ kỹ thuật cơ khí
8	Nguyễn Hữu Việt	28/10/2000	Thuận Thành - Bắc Ninh	Công nghệ kỹ thuật cơ khí

6. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Phùng Tuấn Anh	19/12/2005	Ba Vì - Hà Nội	KTML và ĐHKK
2	Hà Văn Anh	02/01/2005	Nghi Sơn - Thanh hóa	KTML và ĐHKK
3	Đỗ Xuân Bắc	30/11/2005	Xuân Trường - Nam Định	KTML và ĐHKK
4	Lê Văn Chiến	03/11/2005	Khoái Châu - Hưng Yên	KTML và ĐHKK
5	Đỗ Hoàng Duy	09/11/2004	Lý Nhân - Hà Nam	KTML và ĐHKK
6	Nguyễn Tùng Dương	13/12/2005	Vĩnh yên - Vĩnh Phúc	KTML và ĐHKK
7	Nguyễn Tuấn Đạt	08/03/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	KTML và ĐHKK
8	Khuất Bá Đạt	13/08/2005	Phúc Thọ - Hà Nội	KTML và ĐHKK
9	Phạm Đình Hoàng Thành	18/08/2005	Thanh Liêm - Hà Nam	KTML và ĐHKK
10	Vũ Văn Khải	01/02/2005	Giao Thủy - Nam Định	KTML và ĐHKK
11	Lê Gia Khải	12/07/2002	Yên Thành - Nghệ An	KTML và ĐHKK
12	Vũ Đức Lâm	28/12/2000	TP. Phủ Lý - Hà Nam	KTML và ĐHKK
13	Nguyễn Thành Long	04/07/2005	Đoan Hùng - Phú Thọ	KTML và ĐHKK
14	Nguyễn Đức Mạnh	08/06/2005	TP. Hưng Yên - Hưng Yên	KTML và ĐHKK
15	Vũ Văn Mạnh	24/08/2005	TP. Hưng Yên - Hưng Yên	KTML và ĐHKK
16	Lê Duy Nguyên	29/06/2004	Hiệp Hòa - Bắc Giang	KTML và ĐHKK
17	Tô Hải Quân	17/02/2005	Kim Thành - Hải Dương	KTML và ĐHKK
18	Trần Anh Quân	03/07/2005	Văn Yên - Yên Bái	KTML và ĐHKK

Scanned with CamScanner

19	Phạm Đình Quyến	06/03/2005	Gia Lộc - Hải Dương	KTML và ĐHKK
20	Hoàng Thanh Sơn	21/06/2004	Bình Liêu - Quảng Ninh	KTML và ĐHKK
21	Lưu Văn Tâm	19/05/2005	Sơn Động - Bắc Giang	KTML và ĐHKK
22	Đỗ Đức Tiến	18/04/2005	Ba Vì - Hà Nội	KTML và ĐHKK
23	Nguyễn Văn Toàn	31/10/2002	Sóc Sơn - Hà Nội	KTML và ĐHKK
24	Nguyễn Tiến Tú	01/04/2005	Thanh Oai - Hà Nội	KTML và ĐHKK
25	Ngô Anh Tú	13/09/2005	Bố Trạch - Quảng Bình	KTML và ĐHKK
26	Nguyễn Công Tùng	20/02/2005	Gia Viễn - Ninh Bình	KTML và ĐHKK
27	Trịnh Bá Tuyên	15/09/2005	Ngọc Lặc - Thanh Hóa	KTML và ĐHKK
28	Nguyễn Tuấn Vũ	08/08/2005	Cầu Giấy - Hà Nội	KTML và ĐHKK
29	Nguyễn Minh Tuấn	01/01/2005	Đan Phượng - Hà Nội	KTML và ĐHKK

7. Nghề Tự động hóa công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Duy Phúc An	05/09/2004	Hoài Đức - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
2	Nguyễn Quý Dương	24/03/2005	Mê Linh - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
3	Nguyễn Văn Đông	23/7/2004	Văn Lâm - Hưng Yên	Tự động hóa công nghiệp
4	Nguyễn Hoàng Hải	11/11/2003	Phúc Thọ - hà Nội	Tự động hóa công nghiệp
5	Cao Thị Kim Ngân	28/05/2005	Ninh Giang - Hải Dương	Tự động hóa công nghiệp
6	Nguyễn Nhật Long	19/10/2005	Mỹ Lộc - Nam Định	Tự động hóa công nghiệp
7	Đinh Tiến Mạnh	08/02/2001	Ia Grai - Gia Lai	Tự động hóa công nghiệp
8	Nguyễn Minh Quân	17/03/2002	Thanh Xuân - Hà Nội	Tự động hóa công nghiệp

1. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	1
2. Nghề Công nghệ thông tin	20
3. Nghề Điện công nghiệp	18
4. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	28
5. Nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí	8
6. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	29
7. Nghề Tự động hóa công nghiệp	8
Tổng	**112**

Lập danh sách

Nguyễn Thị Hoài

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN

HỆ CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG NĂM 2023 (Đợt 3)

Kèm theo QĐ số 305/QĐ - CĐĐTĐL ngày 29 tháng M năm 2023

1. Nghề Điện công nghiệp

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Đoàn Thanh Hiếu	24/08/1999	Ba Đình - Hà Nội	Điện công nghiệp
2	Nguyễn Anh Hùng	05/03/2004	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Điện công nghiệp
3	Nguyễn Quang Hướng	30/10/2005	Hải Hậu - Nam Định	Điện công nghiệp
4	Nguyễn Gia Khánh	03/11/2004	Bắc Từ Liêm - Hà Nội	Điện công nghiệp
5	Vũ Văn Kiên	06/06/2004	Thanh Oai - Hà Nội	Điện công nghiệp
6	Nguyễn Đình Minh Quyết	02/03/2005	Lục Nam - Bắc Giang	Điện công nghiệp
7	Nguyễn Xuân Tiến	01/01/1985	Yên Thành - Nghệ An	Điện công nghiệp
8	Đặng Mạnh Tùng Long	14/09/2005	Ba Đình - Hà Nội	Điện công nghiệp
9	Đặng Quang Vinh	14/09/2005	Tam Nông - Phú Thọ	Điện công nghiệp
10	Trần Minh	19/5/2004	Tây Hồ - Hà Nội	Điện công nghiệp

2. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Nguyễn Duy An	09/02/2002	Hoài Đức - Hà Nội	KTML và ĐHKK
2	Lê Văn Mạnh	03/06/2005	TP. Thanh Hóa - Thanh Hóa	KTML và ĐHKK
3	Trương Văn Phong	28/07/2005	Quỳnh Lưu - Nghệ An	KTML và ĐHKK

3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Đào Hải Đăng	01/07/2004	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
2	Trần Trọng Đoàn	03/07/2002	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
3	Nguyễn Công Hiệp	29/08/2005	Thanh Oai-Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
4	Phạm Văn Hiếu	26/12/2003	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
5	Phạm Quốc Khánh	11/07/2004	Ba Đình - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
6	Vũ Quang Minh	21/03/2003	Tiên Du - Bắc Ninh	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
7	Nguyễn Đức Quyền	10/12/2005	Tây Hồ - Hà Nội	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Trong đó:

1. Nghề Điện công nghiệp	10
2. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	3
3. Nghề Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7
Tổng	**20**

Lập danh sách

Nguyễn Thị Hoài

Scanned with CamScanner

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN
HỆ TRUNG CẤP NĂM 2023 (Đợt 3)

(Kèm theo Quyết định số 305 /QĐ-CĐĐTĐL ngày 20 tháng 11 năm 2023)

1. Nghề Công nghệ thông tin

TT	Họ và tên		Ngày sinh	Hộ khẩu thường trú	Tên nghề ĐKXT
1	Phạm Đức	Long	19/11/2008	Hải Hậu - Nam Định	Công nghệ thông tin
2	Nguyễn Thị	Phương	23/05/2003	Kiến Xương - Thái Bình	Công nghệ thông tin
3	Lê Hoàng	Việt	10/09/2008	Cầu Giấy - Hà Nội	Công nghệ thông tin

2. Nghề Thiết kế đồ họa

1	Đặng Đức	Dương	03/05/2008	Thanh Xuân - Hà Nội	Thiết kế đồ họa
2	Đỗ Trần Kim	Ngân	16/03/2008	Hà Đông - Hà Nội	Thiết kế đồ họa

3. Nghề Thiết kế trang web

1	Vũ Anh	Đức	29/10/2006	Nam Trực - Nam Định	Thiết kế trang web

4. Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

1	Lý Anh	Chuyền	31/03/2003	Krông Năng - Đắk Lắk	KTML &ĐHKK
2	Lương Hoàng	Long	13/06/2006	Hưng Hà - Thái Bình	KTML &ĐHKK

Trong đó:

- Nghề Công nghệ thông tin 3
- Nghề Thiết kế đồ họa 2
- Nghề thiết kế trang web 1
- Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí 2

Tổng: 8

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Lập danh sách

Nguyễn Thị Hoài

Scanned with CamScanner